

Đức Dũng **SẮN VÀNG**

Tiểu thuyết

NXB Tổng hợp Sông Bé xuất bản lần đầu năm 1989
Nhà xuất bản Hồng Đức tái bản năm 2024

Chương 3

BỆNH DỊCH

Kỳ 2:

-3-

Vào thời điểm khi nhóm “Hổ Mang” đang ngồi nhậu nhẹt trong căn nhà của Phúc ở thị trấn Cộp thì tại xóm Chèo trong vùng Sơn Động, anh Khả đang ngồi sửa lại mấy cái bu đựng gà để ngày mai mang ra chợ bán. Quá mải mê với công việc, anh không nghe thấy tiếng người đang gọi ngoài cổng. Chỉ đến khi con chó Mực từ trong nhà tót ra sân sủa rộ lên thì anh mới giật mình ngẩng lên. Thoạt đầu, anh đã định lờ đi. Nhưng người đang đứng bên ngoài lại tỏ ra khá kiên nhẫn. Không còn cách nào khác, anh đành miễn cưỡng đứng lên, đi ra cổng.

Trước kia, việc một người lạ ghé vào đây có thể sẽ trở thành một sự kiện vì ở vùng này, hầu như quanh năm không có khách đến. Do đặc điểm đường vào vùng này là đường cụt nên bà con ở những vùng bên cũng không mấy khi ghé qua. Nhưng đó là trước kia. Bây giờ, bà con ở cái xóm miền núi heo hút này đã gặp hàng trăm khuôn mặt kéo nhau điếu qua. Đó là những kẻ đào vàng với linh kinh những đồ đạc. Hầu hết những kẻ đến thung lũng Vàng đều ghé qua đây để mua bán, đổi chác hoặc ăn cắp khi gặp dịp thuận lợi. Bởi vậy, người dân ở đây đã mất đi cái truyền thống tốt đẹp của người vùng cao là vui vẻ đón tiếp bất kỳ người khách lạ nào ghé qua nhà họ.

Người đang đứng ngoài cổng là một thanh niên cao to, gân guốc và có khuôn mặt hiền lành. Anh ta xách trên tay một chiếc ba lô lộn trái trông giống như một cái túi. Thoạt trông, anh Khả đã có cảm giác là đã từng gặp người này ở đâu đó. Người thanh niên cũng chăm chỉ nhìn anh rồi cất giọng trầm trầm:

-Có phải là nhà bác Cả Điền không ạ?

Anh Khả nhú mày ngạc nhiên. Ông Cả Điền, bố anh, qua đời từ gần chục năm nay. Đã từ rất lâu, bà con trong xóm đã chuyển sang gọi là “nhà anh Khả” để tránh nhắc tới người đã khuất. Như vậy, người thanh niên này hẳn có quen biết gì đó với gia đình anh từ khi bố anh còn sống. Nhìn vẻ mặt băn khoăn của anh Khả, người thanh niên nói tiếp:

-Tôi là chỗ họ hàng với bác Cả...

Tuy vẫn chưa hết ngạc nhiên, anh Khả vẫn gật đầu và mở cổng cho khách vào:

-Vâng...mời chú vào!

Theo chân anh Khả, người thanh niên bước vào trong nhà. Anh ta ném phịch cái ba lô vào một góc rồi ngồi duỗi thẳng chân trên cái ghế làm bằng một thân cây xù xì. Sau đó, anh ta rút thuốc lá, châm lửa và nhìn quanh nhà:

-Bác Cả đi vắng hả anh?

Anh Khả ngừng tay pha trà và quay lại nhìn khách:

-Bố tôi mất từ gần chục năm nay rồi!

Người khách nhướng mắt ngạc nhiên. Anh ta chăm chú nhìn anh Khả:

-Anh là con của bác Cả?

-Vâng - Anh Khả thông thả - Tôi là con đầu.

-Vậy anh là Khả phải không?

Anh Khả ngạc nhiên:

-Vâng. Còn chú là ai nhỉ?

Người thanh niên bỗng mỉm cười:

-Em là con ông Hai Kính. Em tên là Trung!

Anh Khả “à” lên một tiếng. Thì ra người đang ngồi trước mặt anh là con trai thứ hai của ông Hai Kính - em ruột của bố anh. Cách đây khoảng hai mươi năm, ông Hai Kính có ghé qua đây và nói rằng ông ta đã lấy vợ ở Hải Phòng và đã có hai con trai. Đứa lớn là Vũ được 14 tuổi. Đứa thứ hai là Trung, lên mười. Bây giờ thì anh đã hiểu tại sao lại có cảm giác quen quen khi mới nhìn thấy Trung. Trên gương mặt của người thanh niên này cũng mang những nét điển hình của dòng họ Dương với đôi mắt sâu ẩn dưới hàng lông mày rậm rạp hơi xéch và khuôn mặt hiền lành. Thậm chí, nếu so sánh về hình dáng bên ngoài thì Trung còn giống ông Cả Điền bố anh hơn cả anh. Sinh thời, ông Cả cũng có dáng người cao lớn, quắc thước và giọng nói trầm âm vang như thế. Ông đã từng nổi tiếng do những cuộc vật lộn tay đôi với lợn rừng, với gấu và có thể chặt cây, đào gốc ngoài đồi suốt ngày mà không mệt. Ngoài ra, ông còn là một con người khá bướng bỉnh. Khi những gia đình khác của dòng họ Dương lần lượt rời bỏ đất này ra đi, ông đã kiên cường trụ lại để lập ra cái xóm Chẹo này...

Chính những điều đó đã làm cho anh Khả có cảm tình ngay với người em họ của mình. Chiều hôm đó, anh sai vợ mổ gà làm cơm tiếp Trung.

Cơm chiều xong thì trời cũng sắp tối. Chị vợ anh Khả bế con sang hàng xóm. Anh Khả pha một ấm trà và ngồi nói chuyện với Trung. Anh được biết hiện Trung vẫn chưa lấy vợ và đang sống cùng với gia đình ở Hải Phòng. Trung cũng không giấu giếm ý định là tìm đến vùng vàng ở đây để “thử vận may”.

Giữa chừng câu chuyện, Trung chột nhìn thẳng vào mắt anh Khả và hỏi bằng giọng thân tình:

-Anh này, nghe nói các cụ dòng họ ta xưa kia giàu có lắm? Vậy mà gia cảnh của anh chị xem ra cũng chả có gì?

Anh Khả cười, thật thà trả lời:

-Ồ, tôi cũng có nghe nói như vậy. Nhưng đó là xưa kia. Còn đến đời ông bố tôi thì đến cái bát ăn còn thiếu nữa là.

Trung hỏi tiếp:

-Nghe nói xưa kia, các cụ tổ họ ta còn lập được cả một xưởng làm đồ gốm sứ ở đây phải không anh?

Anh Khả gật đầu:

Tôi cũng có nghe nói. Thợ thuê từ dưới xuôi lên. Còn đất thì lấy ở thung lũng ven sông Hoàng. Nhưng cái nghề đó đã thất truyền từ ba, bốn đời rồi. Ngay cả khi ông nội của tôi và chú còn sống, tôi cũng không thấy có.

Trung im lặng. Một lát sau, anh ta làm như vô tình chỉ lên một chồng đĩa cổ đang để trên bàn thờ:

Những cái này là của các cụ để lại phải không anh?

Anh Khả lắc đầu:

Không. Đó là tôi đào được ở bên đồi Quan đây!

Trung hơi nhóm người lên trên ghế:

-Đồi Quan ở chỗ nào?

Anh Khả không hề để ý đến thái độ không bình thường ấy. Anh với cái điều cày, chậm rãi hút một môi thuốc rồi nói trong làn khói xanh biếc đang phả ra:

-Đồi Quan ở bên kia thung lũng. Đó là nơi xưa kia các cụ tổ của dòng họ chúng ta làm nhà sinh sống. Ở đó hiện nay vẫn còn khu mộ tổ. Hàng năm, bố tôi vẫn thường đưa chúng tôi vào đây thắp hương cho các cụ. Trước khi qua đời, ông giao việc đó lại cho tôi. Nhưng dạo này, do có nhiều người đến đào vàng nên tôi định đưa hài cốt các cụ về bên này để thờ. Tôi đào ở một góc thì đã thấy những cái đĩa này.

Trong khi anh Khả nói, Trung cúi đầu lắng nghe không sót một chữ. Anh vừa dừng lại, anh ta đã hỏi ngay:

-Sau đó, anh còn tìm thấy gì nữa không?

-Không - Anh Khả lắc đầu - Tôi không đào tiếp được nữa. Hôm sau, khi tôi quay trở lại định làm tiếp thì có ba đứa kéo đến đồi tiền. Tôi bảo: Tôi đi chăm chút mồ mả của ông cha tôi, tại sao phải nộp tiền ? Chúng nó nói: thẳng

nào đã vào đây đào bới, đều phải nộp tiền. Nếu không nộp thì cút ngay kéo oan mạng! Nói xong, một thằng vớ luôn xẻng cuốc của tôi quẳng xuống chân đồi. Tôi biết là không thể nói tử tế với chúng nó được nên đành phải ra về.

Anh Khả đã nói xong một lúc lâu nhưng Trung vẫn cúi đầu im lặng trong khi tay mân mê chén trà. Một lúc sau, anh ta ngẩng lên và nói giọng khề khàng:

-Anh Khả này, tôi muốn bàn với anh một việc.

-Có gì, chú cứ nói?

-Mồ mả của cha ông mình, để mặc chúng nó đào bới sao được! Nếu chúng ta không chủ động đưa hài cốt các cụ về, nhỡ có “động” thì lại khổ con cháu. Anh em mình phải vào đó, đưa các cụ về đây:

Anh Khả lưỡng lự. Mối đe dọa từ chuyện đi lần trước vẫn còn đậm trong anh. Thấy vậy, Trung nói tiếp bằng giọng rắn rỏi:

-Anh đừng sợ tụi nó! Đi với em, không đứa nào dám động đến cái lông chân của anh đâu!

Ngừng một lát, anh ta nói bằng giọng tỏ ra xúc động:

-Khi biết em có ý định lên trên này, bố em đã dặn dò rất kỹ: Bất cứ giá nào cũng phải đến thắp hương cho các cụ! Còn nếu như anh không dám đi, anh chỉ lỗi cho em đi!

Câu nói ấy đã mang lại hiệu quả ngay. Anh Khả kêu lên:

-Chú ở xa về mà còn nghĩ được như thế, còn tôi ở đây, lẽ nào bỏ các cụ được! Thôi, chú cứ yên tâm nghỉ ngơi. Ngày mai, hai anh em mình sẽ vào trong đó để đưa các cụ về!

Anh Khả nói xong thì đứng lên sửa soạn nơi nghỉ cho Trung. Còn Trung thì cầm mấy chiếc đĩa trên bàn thờ xuống, xem xét một cách cẩn thận. Trên khuôn mặt của anh ta hằn lên những nét suy tư căng thẳng...

(Còn nữa)

Đức Dũng